

Số: 01/2020/QĐVDS-PT

Bình Dương, ngày 03 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu cử người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Tài

Bà Trần Thị Thanh Trúc

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:
Ông Phan Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/12/2019 và ngày 03/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 320/2019/TLPT-DS ngày 02/12/2019 về việc “yêu cầu cử người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự”, do Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 22/2019/QĐST-VDS ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐPT-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Quang Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 1214, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trương Quốc T, sinh năm 1974; địa chỉ: 283/13 đường P, tổ 55, khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (theo giấy ủy quyền ngày 31/5/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Quang V, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 6, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Trần Quỳnh N, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 1213, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Quang V, bà Trần Quỳnh N.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu ngày 31/5/2019 (nộp Tòa án ngày 07/6/2019), quá trình tố tụng, người yêu cầu ông Trần Quang Đ và người đại diện trình bày:

Ông Trần Quang Đ, ông Trần Quang V và bà Trần Quỳnh N là anh em cùng cha, cùng mẹ. Ông Bùi Phương Q là anh em cùng mẹ khác cha với Ông Đ, Ông V và Bà N. Mẹ của Ông Q, Ông Đ, Ông V, Bà N là bà Trần Thị L đã chết năm 1996 có giấy chứng tử, không xác định được cha của ông Q. Ông Q bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 18/2018/QĐDS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T. Ông Đ đã có đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân phường T cử người giám hộ cho ông Q, tuy nhiên, giữa Ông Đ, Ông V và Bà N không tự thỏa thuận được và có sự tranh chấp nên Ủy ban nhân dân phường T không thể cử người giám hộ. Ông Đ yêu cầu Tòa án cử Ông Đ là người giám hộ cho ông Q vì Ông Đ sống cùng nhà với Ông Q tại số 1214, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương và là người chăm sóc, điều trị cho ông Q. Việc cử người giám sát việc giám hộ thì đề nghị cử bà Trần Quỳnh N.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang V trình bày:

Ông V thống nhất quan hệ huyết thống như Ông Đ trình bày. Ông V lấy vợ và sinh sống tại tổ 6, khu phố K, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, tuy nhiên Ông V vẫn là người bỏ tiền điều trị, ăn uống cho Ông Q. Ông V không đồng ý yêu cầu của Ông Đ, đề nghị Tòa án cử Ông V là người giám hộ và Bà N là người giám sát việc giám hộ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Quỳnh N trình bày:

Bà N thống nhất quan hệ huyết thống như Ông Đ trình bày. Bà N vẫn độc thân và sống cạnh nhà với ông Q. Hiện nay Bà N là người chăm sóc ông Q, còn Ông V là người mua thuốc điều trị cho Ông Q. Bà N không đồng ý yêu cầu của Ông Đ. Bà N đề nghị cử Bà N là người giám hộ cho Ông Q, cử Ông V là người giám sát việc giám hộ.

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 22/2019/QĐST-DS ngày 19/9/2019, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên đã quyết định:

Căn cứ khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 370, 371, 372 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Quang Đ về việc cử người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự.

Cử ông Trần Quang Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 1214, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người giám hộ cho ông Bùi Phương Q, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 1214, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Cử bà Trần Quỳnh N, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 1213, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người giám sát việc giám hộ.

Ngoài ra quyết định còn tuyên về lệ phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 27/9/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang V và bà Trần Quỳnh N kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Tại phiên họp phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên họp, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐPT-DS ngày 14/02/2019 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 11/QĐ-SCBSQĐ ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định: “ Hủy một phần Quyết định số 18/2018/QĐDS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về nội dung cử ông Trần Quang Đ là người giám hộ và cử bà Trần Quỳnh N là người giám sát việc giám hộ cho ông Bùi Phương Q. Một phần Quyết định số 18/2018/QĐDS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về việc tuyên bố ông Bùi Phương Q, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 1214, tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương bị mất năng lực hành vi dân sự có hiệu pháp luật kể từ ngày ban hành quyết định”.

Theo văn bản năm 2019 (không ghi ngày tháng), Ông Đ yêu cầu Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương cử người giám hộ, người giám sát giám hộ cho Ông Q theo quy định.

Ngày 27/02/2019, Ông Đ lập tờ khai đăng ký giám hộ với nội dung Ông Đ là người giám hộ cho Ông Q (người được giám hộ).

Biên bản làm việc ngày 26/3/2019 của Ủy ban nhân dân phường T với Ông V, Bà N về việc cử người giám hộ cho Ông Q thì Ông V, Bà N không thống nhất đề cử Ông Đ làm người giám hộ cho Ông Q và đều đề nghị Ông V, Bà N là người giám hộ cho Ông Q.

Tại Công văn số 74/UBND-TP ngày 27/3/2019 của Ủy ban nhân dân phường T về việc giải quyết đăng ký giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự của ông Trần Quang Đ thể hiện: Văn bản yêu cầu cử người giám hộ cho

ông Bùi Phương Q của ông Trần Quang Đ, Ủy ban nhân dân phường T có làm việc với ông Trần Quang V, bà Trần Quỳnh N (những người có thể cử người giám hộ cho Ông Q theo quy định) thì Ông V, Bà N đều không đồng ý cử Ông Đ làm người giám hộ cho Ông Q và cả hai đều đề nghị chính mình làm người giám hộ cho Ông Q. Căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự quy định “...Trường hợp có tranh chấp giữa những người giám hộ quy định tại Điều 52, 53 của Bộ luật này về người giám hộ hoặc tranh chấp về việc cử người giám hộ thì Tòa án chỉ định người giám hộ...”, đề nghị Ông Đ đưa vụ việc đến Tòa án nhân dân các cấp để được giải quyết theo quy định.

Ngày 07/6/2019, Ông Đ có đơn yêu cầu cử người giám hộ, người giám sát người giám hộ cho Ông Q theo luật định.

Ngày 02/7/2019, Tòa án cấp sơ thẩm ra thông báo thụ lý việc dân sự, về việc yêu cầu cử người giám hộ.

Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, Ông V, Bà N đều không đồng ý với yêu cầu của Ông Đ và đều yêu cầu là người giám hộ cho Ông Q.

Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “*Việc dân sự là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân không có tranh chấp, nhưng có yêu cầu Tòa án công nhận hoặc không công nhận một sự kiện pháp lý là căn cứ làm phát sinh quyền, nghĩa vụ dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động của mình hoặc của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; yêu cầu Tòa án công nhận cho mình quyền về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động...*”.

Tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Trường hợp người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự không có người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Bộ luật này thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ có trách nhiệm cử người giám hộ. Trường hợp có tranh chấp giữa những người giám hộ quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Bộ luật này về người giám hộ hoặc tranh chấp về việc cử người giám hộ thì Tòa án chỉ định người giám hộ*”.

Trường hợp này, các đương sự có tranh chấp về cử người giám hộ nên Ủy ban nhân dân phường T không thể cấp trích lục đăng ký giám hộ theo quy định pháp luật cho Ông Đ. Lẽ ra, khi Ông Đ có đơn yêu cầu cử người giám hộ cho Ông Q, Tòa án cấp sơ thẩm phải hướng dẫn Ông Đ làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ cho Ông Q theo quy định của Điều 54 Bộ luật Dân sự và thụ lý giải quyết theo thủ tục vụ án, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn thụ lý giải quyết đơn yêu cầu cử người giám hộ của Ông Đ theo thủ tục việc dân sự là chưa đúng pháp luật, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của đương sự.

Từ các phân tích trên, kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang V và bà Trần Quỳnh N là có cơ sở chấp nhận một phần.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là chưa phù hợp.

Về lệ phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo không phải chịu.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 149, 361, điểm c khoản 3 Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015,

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Trần Quang V, bà Trần Quỳnh N.

Hủy toàn bộ Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 22/2019/QĐST-DS ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và chuyển hồ sơ việc dân sự cho Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về lệ phí phúc thẩm:

Trả cho ông Trần Quang V, bà Trần Quỳnh N mỗi người 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí phúc thẩm theo các Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0037284, số 0037285 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã T;
- TAND thị xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Thị Duyên Hằng